TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2020/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng; địa chỉ liên hệ: 147 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng.

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân**: Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Nguyễn Văn V xác định có 01 con chung là Nguyễn Hoài Minh T, sinh ngày 11.4.2017. Ly hôn bà Nguyễn Thị Hoài T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoài Minh T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng; thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10.2020, cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

* **Về tài sản chung và nợ chung**: Bà Nguyễn Thị Hoài T và ông Nguyễn Văn V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí HNGĐ-ST: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Hoài T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000224 ngày 28.5.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H, huyện Hòa Vang (Giấy chứng nhận kết hôn số 156/2015 quyển 01/2015 ngày 17.12.2015);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp